**ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ**

**I.LỊCH SỬ THẾ GIỚI:**

**Câu 1:** Cuối thế kỉ V, xã hội Tây Âu có biến động to lớn gì?

**A.** Dân số gia tăng.

**B.** **Sự xâm nhập của người Giéc-man.**

**C.** Công cụ sản xuất được cải tiến.

**D.** Kinh tế hàng hóa phát triển.

**Câu 2:** Việc làm nào của người Giec-man đã tác động trục tiếp đến sự hình thành xã hội phong kiến châu Âu?

**A.** Tiêu diệt đế quốc Rô-ma.

**B.** Thành lập hàng loạt vương quốc mới.

**C. Chia ruộng đất và phong tước vị cho tướng lĩnh và quý tộc người Giec-man.**

**D.** Thành lập các thành thị trung đại.

**Câu 3:** Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến châu Âu là:

**A.** địa chủ và nông dân

**B.** chủ nô và nô lệ

**C. lãnh chúa và nông nô**

**D.** tư sản và nông dân

**Câu 4:** Ý nào sau đây **không đúng** khi nói về lãnh địa phong kiến?

**A. Lãnh địa là trung tâm giao lưu buôn bán thời phong kiến.**

**B.** Lãnh địa là vùng đất thuộc quyền sở hữu của các lãnh chúa phong kiến.

**C.** Lãnh địa là đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong thời kì phong kiến phân quyền ở châu Âu.

**D.** Nông nô là lao động chủ yếu trong các lãnh địa.

**Câu 5:** Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ những tầng lớp nào?

**A.** Chủ nô Rô-ma

**B.** Quý tộc Rô-ma

**C. Tướng lĩnh và quý tộc người Giec-man**

**D.**Nông dân tự do

**Câu 6:** Nông nô được hình thành từ những tầng lớp nào?

**A.** Binh lính thất bại trong chiến tranh

**B.** Nông dân

**C.** Nô lệ

**D. Nông dân và nô lệ**

**Câu 7:** Đặc điểm của nền kinh tế trong các lãnh địa phong kiến?

**A.** Là nền kinh tế hàng hóa.

**B.** Trao đổi bằng hiện vật.

**C. Là nền kinh tế tự cung tự cấp.**

**D.** Có sự trao đổi buôn bán.

**Câu 8:** Cuộc phát kiến địa lí đầu tiền được tiến hành vào thế kỉ nào?

**A.** Thế kỉ XIV

**B. Thế kỉ XV**

**C.** Thế kỉ XVI

**D.** Thế kỉ XVII

**Câu 9:** Ai là người đầu tiên tìm ra châu Mĩ?

**A.** B. Đi-a-xơ

**B.** Va-xcô đơ Ga-ma

**C. C. Cô-lôm-bô.**

**D.** Ph. Ma-gien-lan

**Câu 10:** Ai là người đầu thực hiện chuyến đi vòng quanh thế giới?

**A.** B. Đi-a-xơ

**B.** Va-xcô đơ Ga-ma

**C.** C. Cô-lôm-bô.

**D. Ph. Ma-gien-lan**

**Câu 11:** Xã hội phong kiến ở Trung Quốc được hình thành từ:

**A.** Thế kỉ III.

**B.** Thế kỉ II.

**C. Thế kỉ III trước công nguyên.**

**D.** Thế kỉ II trước công nguyên.

**Câu 12:** Khi nhận ruộng, nông dân phải nộp một phần hoa lợi cho địa chủ gọi là:

**A.** Thuế.

**B.** Hoa lợi.

**C. Địa tô.**

**D.** Tô, tức

**Câu 13:** Triều đại nào được coi là giai đoạn phát triển thịnh trị nhất trong lịch sử phong kiến Trung Quốc?

**A.** Nhà Tống

**B. Nhà Đường**

**C.** Nhà Minh

**D.** Nhà Thanh

**Câu 14:**  Người Trung Quốc có nhiều phát minh quan trọng đó là gì?

**A.** Kĩ thuật in.

**B.** Kĩ thuật nhuộm, dệt vải.

**C. La bàn, thuốc súng, nghề in, giấy viết.**

**D.** Đóng tàu, chế tạo súng.

**Câu 15:** Ở Trung Quốc tôn giáo nào trở thành hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến?

**A. Nho giáo.**

**B.** Đạo giáo.

**C.** Phật giáo.

**D.** Tôn giáo dân gian Trung Quốc.

**Câu 16:** Dưới sự trị vì của mình, A-cơ-ba (1566 – 1605) đã thi hành những biện pháp tiến bộ. Đó là những biện pháp gì?

**A.** Xóa bỏ Hồi giáo.

**B.** Giành nhiều đặc lợi cho quí tộc gốc Mông Cổ.

**C. Xóa bỏ sự kì thị tôn giáo. Thủ tiêu đặc quyền Hồi giáo. Khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa Ấn Độ.**

**D.** Xây dựng chính quyền vững mạnh.

**Câu 17:** Kinh Vê-đa là bộ kinh cầu nguyện xưa nhất của đạo nào?

**A.** Đạo Phật.

**B. Đạo Bà-la-môn và Đạo Hin-đu.**

**C.** Đạo Hồi.

**D.** Đạo Thiên chúa.

**Câu 18:** Hai bộ sử thi nổi tiếng nhất cuả Ấn Độ là:

**A.** Krixna-Rađa và Mê-ga-đu-ta

**B.** I-li-at và Ô-đi-xê.

**C. Ra-ma-ya-na và Ma-ha-bha-ra-ta.**

**D.** Xat-sai-a và Prit-si-cat.

**Câu 19:** Những công trình kiến trúc của Ấn Độ chịu ảnh hưởng lớn nhất của tôn giáo nào?

**A.** Hồi giáo.

**B. Hin-đu giáo và Phật giáo**

**C.** Bà La Môn giáo.

**D.** Ấn Độ giáo.

**Câu 20:** Đông Nam Á chịu ảnh hưởng chủ yếu của gió mùa, tạo nên hai mùa tương đối rõ rệt, đó là:

**A. Mùa khô và mùa mưa.**

**B.** Mùa khô và mùa lạnh.

**C.** Mùa đông và mùa xuân.

**D.** Mùa thu và mùa hạ.

**Câu 21 :** Đến giữa thế kỉ XIX, quốc gia nào ở Đông Nam Á vẫn giữ được độc lập trước sự xâm lược của phương Tây?

**A. Thái Lan**

**B.** Việt Nam

**C.** Ma-lai-xi-a

**D.** Phi-lip-pin

**Câu 22:** Đặc điểm của quá trình phát triển xã hội phong kiến phương Đông?

**A. Hình thành sớm, phát triển chậm, quá trình khủng hoảng, suy vong kéo dài.**

**B.** Hình thành muộn, phát triển chậm, quá trình khủng hoảng, suy vong kéo dài.

**C.** Hình thành muộn, phát triển nhanh, quá trình khủng hoảng, suy vong nhanh.

**D.** Hình thành sớm, phát triển nhanh, quá trình khủng hoảng, suy vong nhanh.

**Câu 23:** Đặc điểm của quá trình phát triển xã hội phong kiến châu Âu?

**A.** Hình thành sớm, phát triển nhanh, kết thúc sớm, nhường chỗ cho chủ nghĩa tư bản.

**B. Hình thành muộn, phát triển nhanh, ngắn, kết thúc sớm, nhường chỗ cho chủ nghĩa tư bản.**

**C.** Hình thành muộn, phát triển nhanh, kết thúc muộn.

**D.** Hình thành sớm, phát triển muộn, kết thúc chậm.

**Câu 24:** Xã hội phong kiến phương Đông hình thành trong khoảng thời gian nào?

**A.** Từ thế kỉ I TCN đến thế kỉ X.

**B.** Từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ X.

**C. Từ thế kỉ III TCN đến thế kỉ X.**

**D.** Từ thế kỉ IV TCN đến thế kỉ X.

**Câu 25:** Xã hội phong kiến châu Âu hình thành trong khoảng thời gian nào?

**A.** **Từ thế kỉ V đến thế kỉ X.**

**B.** Từ thế kỉ IV đến thế kỉ X.

**C.** Từ thế kỉ VI đến thế kỉ X.

**D.** Từ thế kỉ VII đến thế kỉ X.

**Câu 26:** Chế độ quân chủ là gì?

**A.** Thể chế nhà nước quyền lực phân tán.

**B. Thể chế nhà nước do vua đứng đầu.**

**C.** Thể chế nhà nước quyền lực tập trung trong tay địa chủ.

**D.** Nhà nước phong kiến của địa chủ và lãnh chúa.

**Câu 27:** Đặc điểm nhà nước phong kiến phương Đông là:

**A.** nhà nước phong kiến quyền lực tập trung trong tay giai cấp thống trị.

**B.** nhà nước phong kiến phân quyền.

**C. Nhà nước quân chủ chuyên chế do vua đứng đầu.**

**D.** Nhà nước dân chủ chủ nô.

**Câu 28:** Cơ sở kinh tế của Xã hội phong kiến phương Đông là gì?

**A. Sản xuất nông nghiệp bị bó hẹp, đóng kín trong các công xã nông thôn.**

**B.** Nghề nông trồng lúa nước.

**C.** Kinh tế nông nghiệp lãnh địa phong kiến.

**D.** Nghề nông trồng lúa và chăn nuôi.

**Câu 29:** Cơ sở kinh tế của Xã hội phong kiến châu Âu là gì?

**A.** Nghề nông trồng lúa nước.

**B. Kinh tế nông nghiệp đóng kín trong các lãnh địa phong kiến.**

**C.**  xuất nông Sản nghiệp bị bó hẹp, đóng kín trong các công xã nông thôn.

**D.** Nghề nông trồng lúa và chăn nuôi gia súc.

**Câu 30:** Các giai cấp cơ bản trong Xã hội phong kiến phương Đông là:

**A.** Địa chủ và nông nô.

**B. Địa chủ và nông dân lĩnh canh.**

**C.** Lãnh chúa phong kiến và nông nô.

**D.** Lãnh chúa phong kiến và nông dân lĩnh canh.

**Câu 31 :** Các giai cấp cơ bản trong Xã hội phong kiến châu Âu là:

**A.** địa chủ và nông nô.

**B.** lãnh chúa phong kiến và nông dân lĩnh canh.

**C.** địa chủ và nông dân lĩnh canh.

**D.** **lãnh chúa phong kiến và nông nô.**

**II. LỊCH SỬ VIỆT NAM:**

**Câu 32:** Ngô Quyền lên ngôi vua, đóng đô ở đâu?

**A. Cổ Loa**

**B.** Hoa Lư

**C.** Bạch Hạc.

**D.** Phong Châu.

**Câu 33:** Việc làm nào của Ngô Quyền khẳng định chủ quyền quốc gia dân tộc?

**A.** Đặt kinh đô ở Cổ Loa.

**B. Bỏ chức tiết độ sứ, lên ngôi vua.**

**C.** Đặt lại lễ nghi trong triều đình.

**D.** Đặt lại các chức quan trong triều đình, xóa bỏ các chức quan thời Bắc thuộc.

**Câu 34:** Nguyên nhân chính dẫn đến nhà Ngô suy yếu.

**A.** quân Nam Hán xâm lược lần 2.

**B.** Chiến tranh nông dân nổ ra ở nhiều nơi.

**C.** **Do mâu thuẫn nội bộ.**

**D.** Các thế lực cát cứ nổi lên tranh giành quyền lực.

**Câu 35:** "Loạn 12 sứ quân" là biến cố lịch sử xảy ra vào cuối thời:

**A. Ngô.**

**B.** Đinh.

**C.** Lý.

**D.** Trần.

**Câu 36:** Nguyên nhân nào dẫn tới “Loạn 12 sứ quân”?

**A.** Nhà Nam Hán xúi giục các thổ hào địa phương ở nước ta nổi dậy chống lại chính quyền nhà Ngô.

**B.** Đời sống nhân dân cực khổ nên đã nổi dậy chống lại chính quyền nhà Ngô.

**C. Chính quyền trung ương nhà Ngô không đủ uy tín và sức mạnh để giữ vững chính quyền và ổn định đất nước.**

**D.** Quân Nam Hán chuẩn bị xâm lược nước ta, 12 sứ quân nổi dậy chống lại chiến tranh xâm lược của nhà Hán.

**Câu 37:** Ai là người có công dẹp “loạn mười hai sứ quân”, thống nhất đất nước?

**A. Đinh Bộ Lĩnh.**

**B.** Trần Lãm.

**C.** Phạm Bạch Hổ.

**D.** Ngô Xương Xí.

**Câu 38:** Đinh Bộ Lĩnh dẹp yên “Loạn 12 sứ quân” vào thời gian nào?

**A.** Năm 966.

**B.** **Năm 967.**

**C.** Năm 968.

**D.** Năm 969.

**Câu 39:** Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi đặt tên nước là gì?

**A.** Đại Việt

**B.** **Đại Cồ Việt**

**C.** Đại Nam.

**D.** Đại Ngu

**Câu 40:** Ai là người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Tống năm 981?

**A.** Đinh Toàn.

**B.** Thái hậu Dương Vân Nga.

**C.** **Lê Hoàn.**

**D.** Đinh Liễn.

**Câu 41:** Lê Hoàn lên ngôi vua trong hoàn cảnh lịch sử như thế nào?

**A.** Nội bộ triều đình mâu thuẫn sau khi Đinh Tiên Hoàng mất.

**B.** **Đinh Tiên Hoàng mất, vua kế vị còn nhỏ, nhà Tống chuẩn bị xâm lược nước ta.**

**C.** Thế lực Lê Hoàn mạnh, ép vua Đinh Nhường ngôi.

**D.** Đinh Tiên Hoàng mất, quan lại trong triều đình ủng hộ Lê Hoàn lên ngôi.

**Câu 42:** Triều đình trung ương thời Tiền Lê được tổ chức như thế nào?

**A.** Vua đứng đầu, giúp vua có quan văn, võ.

**B.** Vua nắm chính quyền và chỉ huy quân đội.

**C.** Vua đứng đầu, nắm toàn quyền, giúp việc vua có các con vua.

**D.** **Vua đứng đầu, nắm toàn quyền, giúp việc vua có Thái sư và Đại sư.**

**Câu 43:** Trận đánh lớn nhất trong cuộc kháng chiếng chống Tống của nhà Lê là:

**A.** Trận Chi Lăng.

**B.** Trận Đồ Lỗ

**C.** **Trận Bạch Đằng**

**D.** Trận Lục Đầu.

**Câu 44 :** Đơn vị hành chính cấp địa phương từ thấp đến cao thời tiền Lê là:

**A.** Châu – Phủ - Lộ

**B.** Phủ - Huyện – Châu

**C.** Châu – huyện – xã

**D.** **Lộ - Phủ - Châu**

**Câu 45:** Nhà Lý được thành lập năm nào?

**A.** 1008

**B. 1009**

**C.** 1010

**D.** 1011

**Câu 46:** Vì sao nhà Lý dời đô từ Hoa Lư về Thăng Long?

**A.** Thăng Long gần Đình Bảng, quê cha đất tổ của họ Lý.

**B.** Địa thế Thăng Long đẹp hơn Hoa Lư.

**C.** Đóng đô ở Hoa Lư, các triều đại không kéo dài được.

**D.** **Thăng Long ở vị trí trung tâm, có điều kiện thuận tiện để trở thành trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của một quốc gia độc lập.**

**Câu 47:** Nhà Lý đổi tên nước thành Đại Việt năm bao nhiêu?

**A.** Năm 1010.

**B.** Năm 1045.

**C.** **Năm 1054.**

**D.** Năm 1075.

**Câu 48:** Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta là:

**A.** **Hình thư**

**B.** Gia Long

**C.** Hồng Đức

**D.** Cả 3 đều sai

**Câu 49:** Tại sao pháp luật thời Lý nghiêm cấm việc giết mổ trâu, bò?

**A.** Đạo Phật được đề cao, nên cấm sát sinh.

**B.** Trâu, bò là động vật quý hiếm.

**C.** Trâu, bò là động vật linh thiêng.

**D.** **Để bảo vệ sản xuất nông nghiệp.**

**Câu 50:** Tác dụng của chính sách “ngụ binh ư nông”?

**A.** Tạo điều kiện để phát triển nông nghiệp.

**B.** Tạo điều kiện có thêm lực lượng vũ trang khi có chiến tranh.

**C.** Giảm bớt ngân qũy chi cho quốc phòng.

**D.** **Thời bình thì tăng thêm người sản xuất, khi có chiến tranh tất cả đều sung vào lính, nên lực lượng vẫn đông.**

**Câu 51 :** Cấm quân là:

**A.** quân phòng vệ biên giới.

**B.** quân phòng vệ các lộ.

**C.** quân phòng vệ các phủ.

**D.** **quân bảo vệ Vua và Kinh thành.**

**Câu 52:** Để tiến hành xâm lược Đại Việt nhà Tống đã thực hiện âm mưu gì?

**A.** Tiến đánh các nước Liêu – Hạ trước để tập trung lực lượng đánh Đại Việt.

**B.** Tiến hành cải cách để tăng tiềm lực đất nước.

**C.** **Xúi giục vua Cham-pa tiến đánh phía Nam Đại Việt.**

**D.** Gây hấn ở biên giới Việt Trung.

**Câu 53:** Chủ trương của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống là:

**A.** Ngồi yên đợi giặc đến.

**B.** Đầu hàng giặc.

**C.** **“ Tiến công trước để tự vệ” .**

**D.** Liên kết với Cham-pa.

**Câu 54:** Lý Thường Kiệt đánh vào châu Ung, châu Khâm và châu Liêm vì mục đích gì?

**A.** Đánh vào Bộ chỉ huy của quân Tống.

**B.** Đánh vào nơi tập trung quân của Tống trước khi đánh Đại Việt.

**C.** Đánh vào đồn quân Tống gần biên giới của Đại Việt.

**D.** **Đánh vào nơi quân Tống tích trữ lương thực và khí giới để đánh Đại Việt.**

**Câu 55:** Để chuẩn bị chiến tranh lâu dài với quân Tống, sau khi mở cuộc tấn công vào đất Tống Lý Thường Kiệt đã làm gì?

**A.** Tạm thời hòa hoãn với quân Tống để củng cố lực lượng tronhg nước.

**B. Cho xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt.**

**C.** Tấn công, đập tan cuộc chiến tranh xâm lược của Cham-pa ở phía Nam.

**D.** Đón địch, tiêu diệt lực lượng của địch ngay khi chúng vừa đặt chân đến.

**Câu 56:**  Nhà Lý có chính sách gì đối với miền biên giới phía Bắc?

**A.** Ban cấp ruộng đất cho các tù trường dân tộc miền núi.

**B. Gả các công chúa và phong tước cho các từ trưởng miền núi.**

**C.** Cho các từ trưởng miền núi tự quản lý vùng đất của mình.

**D.** Không can thiệp vào tình hình vùng biên giới.

**Câu 57:** Để khích lệ tinh thần chiến đấu của quân sĩ, làm suy yếu ý chí của quân Tống Lý Thường Kiệt đã làm gì?

**A.** Tập chung tiêu diệt nhanh quân Tống.

**B.** Ban thưởng cho quân lính.

**C.** **Sáng tác bài thơ thần “Nam quốc sơn hà”.**

**D.** Cả 3 ý trên.

**Câu 58:** Tại sao Lý Thường Kiệt lại chủ động giảng hòa?

**A.** Lý Thường Kiệt sợ mất lòng vua Tống.

**B.** Để bảo toàn lực lượng và tài sản của nhân dân.

**C.** **Để đảm bảo mối quan hệ hòa hiếu giữa hai nước và là truyền thống nhân đạo của dân tộc.**

**D.** Lý Thường Kiệt muốn kết thúc chiến tranh nhanh chóng.

**Câu 59:** Về điêu khắc, hình tượng nghệ thuật độc đáo và phổ biến nhất thời Lý là:

**A.** Hoa văn hình hoa sen.

**B.** **Hoa văn hình rồng.**

**C.** Hoa văn chim lạc.

**D.** Hoa văn hình người.

**Câu 60:** Nơi nào được coi là trường học đầu tiên của quốc gia Đại Việt?

**A.** **Quốc Tử Giám**.

**B.** Văn Miếu.

**C.** Chùa Trấn Quốc.

**D.** Chùa Một Cột.